

Nhân kỷ niệm 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2010) Ngày Nay giới thiệu đến độc giả một số ghi chép kỷ niệm với Bác của ông Vũ Văn Bội – người đã có 4 năm gắn bó với Bác, trông nom nghệ thuật và nhiếp ảnh chuyên đi công tác của Bác...

Tình huống bất ngờ



Một ngày đẹp trời cuối năm 1950, Bác Hồ đi công tác và, tôi được phân công đưa Bác về qua sông Phó Đáy. Hôm đó nước lũ khá to vì trời có mưa lớn trên thượng nguồn. Cây cối, cỏ rác trôi bồng bênh khắp mặt sông, nước đục ngầu, lòng tôi phấp phấp lo âu. Khi ra đến bến ôi thôi cái mặt nước Bác vẫn thò tay qua lưới không cánh mà bay, ai đã chèo qua sông đưa nó nằm gọn bên kia bờ? Làm thế nào bây giờ? Bác hỏi tôi: “Chú có biết không?”. “Đưa Bác cháu biết không?”. Nào tôi có biết thế đâu, chèo biết võ vó, tôi nghĩ cũng phải liều. Nếu trên sông, nước chảy bình thường thì không sao, nhưng lũ là con sông lũ lớn, tôi chèo gặp tình huống này bao giờ.

Tôi nói với Bác và anh bạn đồng hành chỉ để tôi vượt sông lấy mặt nước. Tôi rửa lau sạch đi ngó theo bờ sông phải từ trên 100 mét, tôi chuồn bèo thả thừng bèo vào trôn lũ, nín thở lao mình xuống dòng nước chảy xiết, tôi bơi theo kiểu khía cá, cuối cùng cũng sang được bờ sông bên kia, tôi vớt được cành lá phát phọt trên mặt nước cách phía dưới mặt nước hàng chục mét, sau đó tôi cựa mình lên, khi đến mặt nước hoa lên, tay chân mới đỡ.

Bác th y tôi lên đ c m ng r i, Bác g i v i sang “chú có m t l m không”, tôi m t quá nh ng v n ph i tr l i c ng v i Bác “đ th a Bác cháu không m t ”, “chú nói đ i, c ngh trên m ng cho nó hoàn h n, sau đó l i đ a m ng sang”. Đ c Bác đ ng viên, cho phép, tôi ph i ng i l i trên m ng đ n 15 phút sau m i lao đ u m ng quay l i b . Vào đ c đ n b n tôi m i yên tâm, l n này có Bác ng i i gi a m ng, hai tay bác n m l y hai thành m ng, tôi đ ng đ u m ng, còn đ ng chí b o v đ ng đ ng sau m ng. Hai cây sào dài ch ng xu ng n c g n vút, chúng tôi cũng ph i đ a m ng lên m t quãng xa m i dám quay đ u m ng, b m môi, b m mi ng c g ng l m mà con m ng c mu n nứ chúng tôi l i, nh mu n cu n đi theo dòng n c. Bác đ ng viên “c lên các chú” th là chúng tôi có thêm s c m nh, đ y sào vun vút đ a Bác vào b m t cách an toàn. Tôi th phào nh nhữm nh trút đ c gánh n ng v t sông l y m ng đ a Bác v trên dòng sông lũ hung ác bình yên./.

Th t hú vía

M t bu i sáng đ p tr i cu i năm 1950, tôi và anh Lâm đ c phân công đ a m t v khách quý c a Bác H qua sông Phó Đáy đ làm vi c v i Bác. Đ ng chí y là Lê-ô-phi-ghe - y viên Trung ng Đ ng C ng s n Pháp, ph trách gi i thanh niên Pháp, ng i đi cùng là ông Xuân Th y. Qua sông không b ng ph ng ti n nào khác thay cho cái m ng b ng b y cây n a. Ông Lê-ô-phi-ghe da tr ng, cao, to, béo kh e, m t nâu, m c b qu n áo ch ng ch c, trông th t b v , chúng tôi ch đ ng đ n ng c ông, chân ông đi đôi giày đen bóng.

Ông ch a t ng bi t đi m ng, nh ng khi hai anh em chúng tôi xu ng m ng đ a vào b , ông cũng h i h b c xu ng, chúng tôi ch a gi ch c m ng, ông Lê-ô-phi-ghe đã chân trong chân ngoài, chi c m ng b đ y ra ngoài, ông b ngã xu ng sông sâu, chìm ngh m, không nhìn th y đ u tóc. Ho ng quá, anh Lâm nh y ngay xu ng đ i ông lên, tôi thì gi m ng, ng i c run lên vì lo.

Chi c m ng đã đ c gi ch c ch n, ng i trên m ng, ng i d i sông v a đ y v a kéo ông lên, chi c m ng nghiêng nh mu n l t úp xu ng, tôi ph i gi ch c l m m i không b l t. Khi ông lên đ c m ng, chúng tôi l i ph i gi th t ch c đ ông Xuân Th y b c vào.

Ông Lê-ô-phi-ghe ng i gi a m ng, hai tay gi vào thành m ng, tôi th y ng i ông run lên, không hi u vì rét hay ông s cú ngã v a r i. Qu n áo, đ u tóc ông v n t sũng. Ch vài phút sau hai anh em chúng tôi đ a hai ông vào b an toàn. L i này cũng do chúng tôi m t ph n không gi ch c m ng ngay t đ u.

Ông Xuân Thủy lấy quần áo mang sẵn cho ông Lê-ô-phi-ghe thay, hai ông lội ung dung đi theo con đường mòn đất lau sậy vào lán Bác làm việc. Bác Hết trên cầu thang tre bước xuống sân lán ra đón và lãnh tiếp thanh niên nước Pháp, hai vợ chồng tay nhau ôm hôn thật lâu, thì hiện mới tình quí của Việt – Pháp lúc bấy giờ ./.

Số xanh mới

Cuối tháng 3 năm 1951 Địch hỡi Il của Địch hỡi Chiêm Hóa bắt mướn, tôi chuyển bắt ngựa cho Bác trở về quan làm việc. Đi theo Bác có tôi và anh Chiến, đi cùng Bác còn có một vài khách. Tôi chuyển bắt hai con ngựa cho ăn no, yên ngựa cho cưỡi. Khi Bác và ông khách ra đến đường goòng (đường sọt) chôn than thì Địch hỡi Chiêm Hóa (những cái goòng đất bằng sọt ngựa và rỗng khoong 60 phân), đi bên cạnh đường goòng đổ vào chôn mét, tôi thấy Bác và ông khách cùng xuống ngựa, Bác bắt hai anh em chúng tôi “Các chú đi ngựa cho Bác đi Bác đi bắt nói chuyện với chú Chân” (sau này tôi mới biết đường chỉ Chân là Bí thư Thành ủy Hà Nội lúc bấy giờ). Thế là Bác và đường chỉ Chân bắt ngựa cho chúng tôi, hai chúng tôi lên ngựa và tôi nghĩ miên man “sao Bác lội nhân hậu đến thế? Bác không đi ngựa nói chuyện cho dễ mới”. Sau này tôi mới hiểu tại vách, mới chớ ngựa Bác phải nói nhẽ với đường chỉ Chân những chuyện trong nội thành lúc bấy giờ. Chúng tôi phải tìm ngựa đi chôn mới, để Bác và đường chỉ Chân đi cách chúng tôi khoảng 10 mét.

Khi đến bờ suối sâu, hai thanh ray và một chiếc cầu qua suối, những thanh tà vẹt và sọt, và cách nhau khoảng 20 phân đường chỉ đi bắt bước qua đường dành hẻm, tôi dắt ngựa men theo lòng suối, đường chỉ Chiến dắt ngựa qua cầu, tôi đã thấy lo, ra đến cầu, ngựa không chớ đường đổ do nhìn xuống lòng suối sâu, chân bước loong choong, nó tới 4 chân xuống những thanh tà vẹt, bắt ngựa mấp lên trên, đầu óc nhìn về phía tôi (ngựa muợn chớ vì tôi chăm sóc nó) như thòm như cầu cầu. Đường chỉ Chiến cũng thấy lo, mới tái đi bắt tôi “làm thế nào hỡi cầu?”. Tôi còn lo hẻm đường chỉ nhieu, ngàn cân treo sợi tóc, nhìn xuống lòng suối tôi cũng còn hoa mắt huong chi con vẹt. Con ngựa vàng thòm Bác vịn đường chỉ công tác, như nó làm sao tôi biết ăn nói thế nào với Bác đây? Tôi là người chịu trách nhiệm chính. Tôi chớ nghĩ đến cách nào bắt ngựa qua khỏi những thanh tà vẹt. Con ngựa vịn nắm mấp bắt trên cầu thì phỉ phò, tôi lo quá Bác và đường chỉ Chân đã đi cách chúng tôi vài chôn mét. Tôi bắt đường chỉ Chiến dắt ngựa xa ra, tôi cỡi dây thừng dai (dây thừng bằng ngựa), như yên ngựa ra khỏi lưng nó, đổ cầu bắt ngựa, lội không vướt, nó cầu quỵ vướt vùng hẻm sọt vài lần như thế, bắt con ngựa nghiêng đổ mình, chúng tôi đổ thêm nó, nó lẫn ụp xuống bờ suối, đổ bắt suối là bãi cầu rác đầy đất. Thế may 4 chân nó rượt xuống trở vào đứng bãi cầu rác, tôi vịn vàng lao xuống xem nó có bắt thừng không, rồi may ngựa không bắt thừng đâu cầu, chớ xây xát vài chôn lúc cầu quỵ trên thanh tà vẹt quái ác kia. Con ngựa đã đường lên, đi m nhiệm nhai cầu, tôi thì phào nhồm, dắt ngựa lên đường. Bác thấy lâu quá chúng tôi không đi kịp, bác quay lội hỡi “sao chôn m

thì các chú?”. Tôi phải báo cáo thóc với Bác và số việc của xẩy ra, bác hỏi “ngà có sao không?”. “Đã thưa Bác ngà vẫn bình yên”. Bác lại nói tiếp “lần sau các chú rút kinh nghiệm không được làm liều, làm như nghe chưa?”. “Đã thưa vâng”!

Bác quay lại đi về phía đường chí Chấn và đường đ, chúng tôi đóng yên cưỡi ngựa lên ngựa ngựa, trở về quan an toàn. Tôi báo đường chí Chí “không đi nào gì ngựa đi nào, lần sau ta phải cẩn thận, không sai phạm như lần này nữa có phải không đường chí?”./.

